

Số: 74/QĐST-VHNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**
V/v: Hôn nhân & gia đình

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Đức Lập

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Trang - Thư ký viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Hoàng Vĩnh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân & gia đình thụ lý số 55/2024/TLST - VHNGĐ ngày 06 tháng 03 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp số: 55/2024/QĐPH-ST ngày 11 tháng 03 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Y, sinh ngày: 18/06/1970.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thành phố G, nước Q; Địa chỉ liên hệ: Thành phố J, Nước Q; Hộ chiếu số ***** do Bộ ngoại giao Nước Q cấp ngày 22/07/2022.

Anh Y có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt

- Chị X, sinh ngày: 10/10/1979.

Địa chỉ hiện tại: Xã P, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Căn cước công dân số *****, cấp ngày 13/02/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH. *Chị X có mặt tại phiên họp*

Anh Y ủy quyền cho Anh H (Căn cước công dân số *****, ngày cấp 28/04/2020; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH) giao, nhận Văn bản tố tụng của Tòa án. *Anh H có đơn xin vắng mặt tại phiên họp*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

*** Theo Anh Y trình bày:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Tôi và Chị X gặp nhau lần đầu ngày 09/09/2022 tại quán cà phê ở Hà Nội do bạn tôi giới thiệu, chúng tôi cho số liên lạc. Sau một thời gian tìm hiểu chúng tôi yêu nhau và quyết định đi đến hôn nhân, chúng tôi đã đăng ký kết hôn tại UBND huyện Đ, thành phố Hà Nội ngày 21/12/2022 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tự quyết định, được gia đình hai bên đồng ý. Ngày 11/01/2023 tôi đã

ghi chú kết hôn tại Nước Q, hôn nhân của chúng tôi được pháp luật hai nước Việt Nam và Nước Q công nhận.

Sau khi kết hôn tôi trở về Nước Q làm việc, vợ tôi Chị X ở Việt Nam, chúng tôi có kế hoạch lâu dài sẽ thu xếp công việc để sinh sống cùng nhau. Tuy nhiên kế hoạch và các dự định chưa thực hiện được thì chúng tôi phát sinh nhiều mâu thuẫn do khoảng cách xa nhau, do bất đồng ngôn ngữ, khác biệt văn hóa. Chúng tôi không có quan điểm chung về hôn nhân, quan hệ với người thân với hai bên có sự khác biệt, không có nghĩa vụ và trách nhiệm với nhau. Dù đã cố gắng hàn gắn lại cuộc hôn nhân và được gia đình hai bên hòa giải mâu thuẫn đến nay vẫn chưa giải quyết. Chúng tôi không sống cùng nhau kể từ khi kết hôn đến nay, từ tháng 09 năm 2023 đến nay chúng tôi không gặp nhau. Trên thực tế hôn nhân không tồn tại.

Thưa quý tòa, quan hệ hôn nhân của chúng tôi trên thực tế không tồn tại, tôi thấy mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy tôi đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết cho chúng tôi được ly hôn.

2. Về con chung: Chúng tôi không có con chung.

3. Về tài sản và công nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Tài sản riêng của vợ chồng: Không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Theo Chị X trình bày:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Tôi và Anh Y gặp nhau lần đầu ngày 09/09/2022 tại quán cà phê ở Hà Nội do bạn Anh Y giới thiệu, chúng tôi cho số liên lạc. Sau một thời gian tìm hiểu chúng tôi yêu nhau và quyết định đi đến hôn nhân, chúng tôi đã đăng ký kết hôn tại UBND huyện Đ, thành phố Hà Nội ngày 21/12/2022 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tự quyết định, được gia đình hai bên đồng ý. Ngày 11/01/2023 chúng tôi đã ghi chú kết hôn tại Nước Q, hôn nhân của chúng tôi được pháp luật hai nước Việt Nam và Nước Q công nhận.

Sau khi kết hôn Anh Y trở về Nước Q làm việc, tôi là X ở Việt Nam, chúng tôi có kế hoạch lâu dài sẽ thu xếp công việc để sinh sống cùng nhau. Tuy nhiên kế hoạch và các dự định chưa thực hiện được thì chúng tôi phát sinh nhiều mâu thuẫn do khoảng cách xa nhau, do bất đồng ngôn ngữ, khác biệt văn hóa. Chúng tôi không có quan điểm chung về hôn nhân, quan hệ với người thân với hai bên có sự khác biệt, không có nghĩa vụ và trách nhiệm với nhau. Dù đã cố gắng hàn gắn lại cuộc hôn nhân và được gia đình hai bên hòa giải mâu thuẫn đến nay vẫn chưa giải quyết. Chúng tôi không sống cùng nhau kể từ khi kết hôn đến nay, từ tháng 09 năm 2023 đến nay chúng tôi không gặp nhau. Trên thực tế hôn nhân không tồn tại.

Thưa quý tòa, quan hệ hôn nhân của chúng tôi trên thực tế không tồn tại, tôi thấy mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy tôi đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết cho chúng tôi được ly hôn.

2. Về con chung: Chúng tôi không có con chung.

3. Về tài sản và công nợ chung: Không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Tài sản riêng của vợ chồng: Không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên họp:

- Chị X giữ nguyên ý kiến và quan điểm đã trình bày. Đến nay chị thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và Anh Y. Về con chung, chị và Anh Y không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản và công nợ không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh Y có đơn xin vắng mặt. Anh Y có ủy quyền cho Anh H giao, nhận văn bản tố tụng thay anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

+ *Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã được thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

+ *Về nội dung vụ án:* Hôn nhân của Anh Y và Chị X là hợp pháp. Đến nay hôn nhân của Anh Y và chị Xen đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Y và Chị X; Về con chung: Anh Y và chị X không có con chung nên không xem xét; Về tài sản và công nợ chung: Anh Y và Chị X không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; Về lệ phí: Anh Y phải chịu lệ phí việc Hôn nhân & Gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc Hôn nhân & gia đình đã được thẩm tra, xem xét tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Y và Chị X kết hôn do tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 21/12/2022 tại UBND huyện Đ, thành phố Hà Nội nên là hôn nhân hợp pháp. Việc Anh Y và Chị X yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân & gia đình tại Tòa án là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự. Khi Tòa án thụ lý giải quyết việc Hôn nhân & Gia đình, Anh Y đang sinh sống và làm việc tại Nước Q nên Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của Anh Y tại phiên họp: Anh Y vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có ý kiến và đơn trình bày xin giải quyết vắng mặt. Đồng thời ngày 26/12/2023 đã có văn bản ủy quyền cho Anh H nhận văn bản tố tụng thay anh có chứng thực của

Văn phòng công chứng Phạm Thiện. Do vậy, Tòa án mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân & Gia đình vắng mặt Anh Y theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về Hôn nhân: Xét tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự, thể hiện Anh Y và Chị X chung sống cùng nhau được thời gian ngắn thì Anh Y trở về Nước Q làm việc, Chị X sinh sống và làm việc tại Việt Nam. Do khoảng cách địa lý, bất đồng ngôn ngữ, khác biệt văn hóa, không có quan điểm chung về hôn nhân và quan hệ với người thân của hai bên, không có nghĩa vụ và trách nhiệm với nhau nên trong cuộc sống vợ chồng của Anh Y và Chị X đã phát sinh mâu thuẫn. Đến nay Anh Y và Chị X đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc và đề nghị Tòa án giải quyết cho được thuận tình ly hôn để hai bên sớm ổn định cuộc sống. Mặt khác Anh Y và chị X đã sống ly thân từ khi kết hôn đến nay. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng của Anh Y Chị X đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của Anh Y và Chị X là chính đáng và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

- Về con chung: Anh Y và Chị X không có con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh Y và Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí việc Hôn nhân & gia đình: Anh Y nộp cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân & gia đình.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35, Điều 37, Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Xử:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Y và Chị X.

- Về con chung: Anh Y và Chị X không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh Y và Chị X không có và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí việc Hôn nhân & gia đình: Anh Y phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc Hôn nhân & gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số BLTU/23/0022991 ngày 06/03/2024 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

- Về việc thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Lưu Vp, HSVA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Đức Lập